

THÔNG BÁO

Về việc cung cấp báo giá cung cấp vật tư, dụng cụ phục vụ công tác giảng dạy

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Kế hoạch đào tạo năm học 2025-2026 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk;

Để triển khai công tác mua sắm, Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua vật tư, dụng cụ phục vụ công tác giảng dạy với nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk

2. Thông tin tiếp nhận báo giá:

- Phòng Văn Thư, tầng 1 Nhà Hiệu bộ Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk

- Địa chỉ: km7 Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk

- Email: caodangytedaklak@gmail.com

3. Hình thức tiếp nhận báo giá: Trực tiếp

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 30/9/2025 đến trước 08:00 ngày 11/10/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày 10/10/2025.

2. Nội dung yêu cầu của báo giá

- Giá báo giá phải được tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu kể cả chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các khoản phí, lệ phí và thuế theo quy định của pháp luật.

- Địa điểm thực hiện: Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk, Km 7 Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk.

- Danh mục yêu cầu báo giá theo phụ lục đính kèm.



Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác./.

Nơi nhận: 10

- Trang Thông tin điện tử của Trường;
- Ban Giám hiệu nhà trường;
- Các khoa/phòng Trường;
- Lưu VT, TCHC (1b).



HIỆU TRƯỞNG

Tạ Thị Nhất Sương



DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Quy cách	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Mã sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Khoa Điều dưỡng										
	Vật tư, dụng cụ chuyên môn										
1	Găng tay vô khuẩn (Size 6.5/7.0/8.5)	4	Hộp	Hộp 50 đôi							
2	Găng tay sạch (Size M)	20	Hộp	Hộp 50 đôi							
3	Băng keo lụa y tế 3M	15	Hộp	Hộp 24 cuộn							
4	Dây truyền dịch (Hãng Braun)	2	Thùng	Thùng 25 dây							
5	Dây truyền máu (Hãng Braun)	2	Túi	01 túi 10 dây							
6	Khẩu trang y tế 4 lớp	5	Hộp	Hộp 50 cái màu trắng							
7	Bơm tiêm 5 ml	3	Hộp	Hộp 100 cái							
8	Bơm tiêm 1 ml	50	Cái	Từng cái							
9	Bơm tiêm 50 ml	20	Cái	Từng cái							
10	Nhiệt kế thủy ngân	2	Hộp	Hộp 12 cái							
11	Kim lấy thuốc	2	Hộp	Hộp 100 cái							
12	Bôngbach tuyết thấm nước	3	Kg	Từng kg							
13	Gạc y tế	200	Mét	Sấp dài							
14	Bộ thay hậu môn nhân tạo	10	Bộ	Từng bộ							
15	Băng thun các cỡ, màu trắng (20), màu da (30)	50	Cuộn	Loại 1móc 20 cuộn, 2 móc 30 cuộn							
16	Giấy quỳ	1	Hộp	Hộp 20 sấp							
17	Ống Rectal (ống thông hậu môn)	5	Cái	Túi 1 cái							
18	Ống hút dôm giải	20	Cái	Số 12, 14							
19	Ống sonde da dày	20	Cái	Số 14							
20	Ống sonde foley 3 nhánh	10	Cái	Số 14							
21	Ống sonde foley 2 nhánh	20	Cái	Số 14							
22	Ống sonde nelaton	15	Cái	Số 14							
23	Dây garo thường	10	Cái	Màu xanh dương							
24	Áo choang phẫu thuật	5	Cái	Áo Chất liệu: Vải, size M							
25	Dây thở oxy 1 nhánh	10	Cái	Người lớn							
26	Mask thở oxy	5	Cái	Người lớn							
27	Dây thở oxy 2 nhánh	10	Cái	Người lớn							
28	Túi đựng nước tiểu	20	Cái	Bịch							
29	Túi đựng máu	10	Cái	Bịch							
30	Kim lún tĩnh mạch Size 20, 22	5	Hộp	Hộp 50 cái							
31	Nẹp gỗ dài 1m8	2	Bộ	Bộ							
32	Nẹp gỗ dài 25 cm, 30cm	2	Bộ	Bộ							
33	Bông không thấm nước	1	kg	Kg							
34	Bông Ambu trẻ em	3	Cái	Từng cái							
35	Gel KY (gel bôi trơn)	10	Hộp								
36	Dịch truyền Nacl 0.9 %	30	Chai								
37	Dịch truyền Glucose 10%	5	Chai								
38	Dịch truyền Ringer Lactat	30	Chai								
39	Dịch truyền Glucose 5%	5	Chai								
40	Cồn 70 độ	10	Lit								



41	Sat khăn tay nhanh có vôi (chai nhỏ)	10	Chai								
42	Nước cất pha tiêm	8	Hộp	Hộp 50 ống							
43	Thuốc bột pha tiêm (cận đất, loại rẻ nhất)	100	Lọ	Lọ thủy tinh							
44	Nước muối nhỏ mắt 5ml	2	Hộp	Hộp 10 lọ							
45	Viên Presert 2.5g	1	Hộp	Hộp 100 viên							
46	Gel siêu âm	4	Tuyp	Tuyp tuyp							
	Vật tư, dụng cụ khác										
1	Thùng rác thải y tế	4	Cái	Màu vàng loại 15L có đạp chân							
2	Thùng rác thải thông thường	4	Cái	Màu xanh loại 15L có đạp chân							
3	Thùng rác thải nguy hại	2	Cái	Màu đen loại 15L có đạp chân							
4	Đép nhựa	50	Đôi	Nhựa mềm có lỗ							
5	Bột giặt	5	Kg	Túi 1kg							
6	Khăn lau tay (bài RTTQ)	50	Cái	Khăn vuông nhỏ							
7	Nước lau nhà	3	Túi								
8	Bao nilon đựng rác thải	2	Kg	loại 3kg màu xanh - vàng							
9	Chổi quét nhà	3	Cái								
10	Tấm bông	5	Hộp	Hộp nhỏ							
11	Giấy vệ sinh	1	Cây	(dạy đo nhiệt độ, thực thao)							
12	Chai rửa tay leifboy	10	Chai	Chai có vôi loại nhỏ							
13	Chiều còi	3	Cái	1m2 * 2m							
14	Khăn lau sau gội đầu cho sinh viên thực tập	5	Cái	60cm*30cm							
15	Cây chà nhà vệ sinh	3	Cái	Nhựa có tay cầm							
16	Bàn chải rửa tay ngoại khoa	10	Cái	Hộp 1 cái							
17	Tấm simply	5	Tấm	Dài 140cm rộng 60cm							
18	Gar trải giường (1m*2m)	5	Cái	Trắng, xanh							
19	Bột talc	10	Kg	Đồng bìch từng kg							
20	Bút lông viết bảng (xanh , đỏ)	10	Cái								
21	Bấm móng tay	3	Cái	Từng cái							
	II Khoa Dược										
HOÁ PHÂN TÍCH - KIỂM NGHIỆM; HÓA DƯỢC											
1. THUỐC (5 lớp K8/10 nhóm)											
1	Dung dịch povidon iod - 20ml	70	Lọ	Lọ 20 ml							
2	Dung dịch nhỏ mắt nacl 0.9%-10ml	130	Lọ	Lọ 10 ml							
2. HÓA CHẤT (5 lớp K8/10 nhóm)											
1	Bạc nitrat	2	lọ	Lọ 100g							
2	Acid nitric	2	chai	Chai 500ml							
3	Aceton	2	chai	Chai 500ml							
4	Acid acetic	2	chai	Chai 500ml							
3. DỤNG CỤ, VẬT TƯ (5 lớp K8/10 nhóm; 4 lớp K9/8 nhóm)											
1	Quả bóp cao su	10	Cái	Bịch 1 cái							
2	Giấy lọc phi 11cm	5	Hộp	Hộp 100 tờ							
3	Giấy quỹ tim	2	Hộp	Hộp 5 tập							
4	Bình định mức 50 ml	10	Cái	Cái							

5	Bình định mức 500 ml	2	Cái	Cái							
6	Điện cực đo pH máy OHAUS Starter 310	1	Cái	Cái							
7	Cồn đốt	2	Lit	Lit							
8	Bắc đèn cồn	20	Cái	Cái							
9	Bát lư	5	Cái	Cái							
10	Nước rửa chén	2	Chai	Chai 1 lít							
11	Găng tay y tế size xl	2	Hộp	Hộp 100 cái							
THỰC VẬT - DƯỢC LIỆU											
1. DƯỢC CỔ TRUYỀN (5 lớp K8/10 nhóm)											
1	Đỗ Trọng	0.50	Kg								
2	Đương quy/Đương quy củ	0.50	Kg								
3	Kỳ tử	0.50	Kg								
4	Nữ Hôe tươi	1.00	Kg								
5	Ngũ gia bì	0.50	Kg								
6	Ngưu tất	0.50	Kg								
7	Sinh địa/Sinh địa củ	0.50	Kg								
8	Thỏ Phục linh	1.00	Kg								
2. DƯỢC LIỆU (5 lớp K8/10 nhóm)											
1	Ba kích	3	Gram								
2	Bạch chỉ	3	Gram								
3	Bán hạ	3	Gram								
4	Bình lang	3	Gram								
5	Cam thảo	3	Gram								
6	Cần khương	3	Gram								
7	Cát căn	3	Gram								
8	Cẩu tích	3	Gram								
9	Đại hoàng	3	Gram								
10	Đại hồi	3	Gram								
11	Đinh hương	3	Gram								
12	Đỗ trọng	3	Gram								
13	Hà thủ ô	3	Gram								
14	Ma hoàng	3	Gram								
15	Ngưu tất	5	Gram								
16	Ngũ bội tử	5	Gram								
17	Kê đầu ngựa	3	Gram								
18	Hoàng liên	3	Gram								
19	Hương phụ	3	Gram								
20	Khương hoàng	3	Gram								
21	Kim ngân hoa	3	Gram								
22	Mạch môn	3	Gram								
23	Nha đam tử	3	Gram								
24	Sơn tra	3	Gram								
25	Tăng bạch bì	3	Gram								
26	Táo nhân	3	Gram								
27	Thiên niên kiện	3	Gram								
28	Xuyên khung	3	Gram								
3. DỤNG CỤ, VẬT TƯ (8 nhóm/4 lớp K9)											
1	Javel	5	chai	Chai 1 lít							
2	Túi dip 10x16	1	kg	kg							
3	Túi dip 15x22	1	kg	kg							
4	Khay inox đựng hóa chất 30x25cm	10	Cái	Cái							



5	Dao lam	4	Hộp	Hộp 10 cái							
6	Nước rửa chén	2	Chai	Chai 1 lít							
7	Giấy gói thuốc thang	50	Tờ	Tờ							
BAO CHẾ											
5 lớp K8/10 nhóm											
1. HÓA CHẤT (5 lớp K8/10 nhóm)											
1	Cồn 90 độ	15.00	Chai	Chai 1 lít							
2	Đường kính	5.00	Gói	Gói 1 kg							
3	Hoa hóc	2.00	Kg	Kg							
4	Long não	0.50	Gói	Gói 500g							
5	Magnesium stearate	1.00	Gói	Gói 100g							
6	Menthol	1.00	Gói	Gói 500g							
7	Methyl salicylat	1.00	Gói	Gói 500g							
8	Microcrystalline cellulose (MCC)	1.00	Gói	Gói 500g							
9	Natri Glycolate	1.00	Gói	Gói 250g							
10	Sáp ong	1.00	Lọ	Lọ 500g							
11	Talc	1.00	Gói	Gói 250g							
12	Tinh bột mì	2.00	Gói	Gói 1 kg							
13	Tinh bột nghệ	2.00	Gói	Gói 1 kg							
14	Tinh dầu bạc hà	1.00	Lọ	Lọ 500ml							
15	Thảo quyết minh	2.00	Kg	Kg							
16	Vaselin	2.00	Lọ	Lọ 1 kg							
2. DỤNG CỤ, VẬT TƯ (5 lớp K8/10 nhóm; 4 lớp K9/8 nhóm)											
1	Giấy lọc	5.00	Hộp	Hộp 100 tờ							
2	Nước rửa chén	2.00	Chai	Chai 1 lít							
3	Túi dip 15x22	2.00	Kg	Kg							